

Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

I. Giới thiệu về gói thầu

1. Phạm vi công việc của gói thầu:

- Tên dự án: Chinh trang đô thị và cải thiện môi trường sống tại thị trấn Cờ Đỏ.
- Loại, cấp công trình: Công trình hạ tầng kỹ thuật cấp IV, cấp công trình là cấp IV.
- Quy mô đầu tư xây dựng: San lấp mặt bằng, đường giao thông, hệ thống thoát nước – Giai đoạn 2A và giai đoạn 4 theo bản vẽ thiết kế được duyệt đính kèm theo E-HSMT này.

2. Thời hạn hoàn thành: 90 ngày.

*** Lưu ý về khối lượng mời thầu ở Mẫu số 01A bảng kê hạng mục công việc (Webform trên Hệ thống):**

- Khối lượng mời thầu nêu tại Mẫu số 01A là bao gồm tất cả các chi phí vật liệu, nhân công, máy thi công. Các loại vật liệu, nhân công, máy thi công đã bao gồm chi phí gián tiếp, thu nhập chịu thuế tính trước, vận chuyển, bốc xếp đến chân công trình, thuế VAT (8%), thuế tài nguyên và phí bảo vệ môi trường, các loại thuế có liên quan và kể cả chi phí dự phòng (chi phí dự phòng trượt giá, chi phí dự phòng phát sinh khối lượng).

- Khối lượng mời thầu là toàn bộ khối lượng theo hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công được duyệt. Do đó, yêu cầu Nhà thầu phải nghiên cứu kỹ Hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công và phải tự tổ chức khảo sát hiện trường trước khi dự thầu để bóc tách khối lượng chính xác. Các khối lượng chi tiết khác gắn liền với từng kết cấu sản phẩm chính tuy không nêu trong biểu khối lượng chi tiết nhưng Nhà thầu phải tính toán đầy đủ chi tiết theo đúng Hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công được duyệt, đúng quy định trong các quy trình thi công và nghiệm thu áp dụng cho dự án. Do đó, yêu cầu Nhà thầu phải nghiên cứu kỹ Hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công và phải tự tổ chức khảo sát hiện trường trước khi dự thầu để bóc tách khối lượng chính xác.

- Tất cả các chi phí thi công đường công vụ, tất cả các chi phí thi công bên bãi tập kết; hệ thống khung giằng thi công các hạng mục chính; ***kể cả việc sửa chữa đền bù hệ thống giao thông có sẵn mà xe vận chuyển của đơn vị thi công vận chuyển vật liệu đi lại trên đó***; các chi phí vận chuyển vật tư, vận chuyển đổ bỏ vật liệu thừa, thanh thải hoàn trả hiện trạng; phá dỡ kết cấu công trình cũ; biện pháp tổ chức thi công; bố trí nhân sự, vật tư, máy thi công để điều tiết giao thông trong quá trình thi công đảm bảo an toàn và lưu thông thuận lợi của các phương tiện đi qua công trình (kể cả đường bộ và đường thủy) theo bản vẽ thiết kế và quy định hiện hành về đảm bảo an toàn giao thông đường bộ và đường thủy; khối lượng khấu hao cọc ván thép, đà giáo, sàn đạo, đê quay, ván khuôn,... Nhà thầu phải tự tính toán và phân bổ vào đơn giá của các hạng mục công việc chính.

- Đối với các khối lượng chi tiết gắn liền với từng kết cấu sản phẩm chính, khối lượng công việc của các công trình phụ trợ (như: ván khuôn, đà giáo, đê quay, sàn đạo,...), khối lượng liên quan đến công tác vận chuyển, bốc xếp (như: vận chuyển vật liệu đến chất công trình, vận chuyển trung chuyển vật liệu từ bến sông đến bãi tập kết, bốc xếp vật liệu,...) không nêu trong biểu khối lượng mời thầu nhưng nhà thầu phải thực hiện đầy đủ các công tác, khối lượng công việc trên theo yêu cầu của hồ sơ thiết kế, chỉ dẫn kỹ thuật kèm theo hồ sơ thiết kế trong giai đoạn khi thi công (triển khai thực hiện hợp đồng). Trường hợp nhà thầu không thực hiện các công tác, khối lượng công việc trên theo yêu cầu của hồ sơ thiết kế thì Chủ đầu tư sẽ giảm trừ khối lượng công việc với đơn giá tổng hợp theo dự toán được duyệt.

II. Thông tin bổ sung:

1. Bảo đảm thực hiện hợp đồng, tạm ứng hợp đồng, khoản tiền giữ lại:

a) Bảo đảm thực hiện hợp đồng: Bảo đảm thực hiện hợp đồng 5% giá trị hợp đồng.

b) Tạm ứng hợp đồng: không áp dụng.

c) Khoản tiền giữ lại:

- Chủ đầu tư sẽ giữ lại một khoản tiền để bảo đảm nghĩa vụ thực hiện Hợp đồng của Nhà thầu, khoản tiền giữ lại là 3% giá trị hợp đồng từng lần thanh toán, được chuyển khoản vào tài khoản tạm giữ chờ quyết toán của Chủ đầu tư. Sau khi các bên thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ Hợp đồng, đủ điều kiện thanh lý Hợp đồng và Nhà thầu giao nộp đủ hồ sơ hoàn công, Chủ đầu tư sẽ thanh toán số tiền tạm giữ cho Nhà thầu. Trường hợp giá trị Hợp đồng bị giảm trừ lớn hơn khoản tiền giữ lại, Nhà thầu có trách nhiệm nộp bổ sung phần chênh lệch để hoàn trả ngân sách nhà nước.

- Chủ đầu tư sẽ giữ lại 5% giá trị mỗi lần thanh toán để bảo hành công trình, khi công trình hoàn thành nếu nhà thầu có nhu cầu thanh toán tiền giữ lại thì phải nộp cho Chủ đầu tư bảo lãnh không điều kiện (như quy định đối với bảo lãnh tiền tạm ứng) của một ngân hàng hoạt động hợp pháp tại Việt Nam với thời hạn từ ngày nghiệm thu công trình đưa vào sử dụng đến khi có biên bản chấp thuận hoàn thành trách nhiệm bảo hành của chủ đầu tư và mẫu bảo lãnh này phải được Chủ đầu tư chấp thuận.

2. Nội dung khác:

- Trường hợp nhà thầu (hoặc thành viên liên danh) không đáp ứng về tiến độ thực hiện hợp đồng (chủ đầu tư nhắc nhở bằng văn bản) làm ảnh hưởng đến tiến độ dự án, Chủ đầu tư được quyền chỉ định nhà thầu phụ thực hiện các khối lượng không đáp ứng tiến độ, phần khối lượng và đơn giá chỉ định nhà thầu phụ này được áp dụng theo thông báo giá của Sở Xây dựng công bố hoặc báo giá của nhà sản xuất tại thời điểm nhà thầu phụ tham gia thi công. Trường hợp, đơn giá (của nhà thầu chính) trúng thầu thấp hơn đơn giá thi công thực tế (vật liệu, thiết bị, nhân công, ca máy...) theo thông báo giá của Sở Xây dựng công bố hoặc báo giá của nhà sản xuất tại thời điểm nhà thầu phụ tham gia thi công thì nhà thầu chính (kể cả thành viên liên danh theo công việc đảm nhận) chịu trách nhiệm chi trả thêm phần chênh lệch; trường hợp, đơn giá (của nhà thầu chính) trúng thầu cao hơn đơn giá thi công thực tế (vật liệu, thiết bị, nhân công, ca máy...) theo

thông báo giá của Sở Xây dựng, UBND tỉnh công bố hoặc báo giá của nhà sản xuất tại thời điểm nhà thầu phụ tham gia thi công thì nhà thầu phụ được thanh toán bằng giá trúng thầu; Đồng thời đăng tải lên công thông tin điện tử của chủ đầu tư đối với nhà thầu (hoặc thành viên liên danh) không đáp ứng về tiến độ thực hiện hợp đồng.

- Trong quá trình quyết toán và hậu kiểm dự án, Nhà thầu phải có trách nhiệm phối hợp với Chủ đầu tư để giải trình và chấp hành theo quyết định phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành của người có thẩm quyền hoặc kết luận của các cơ quan thanh tra, kiểm toán nhà nước. Nếu phải giảm trừ quyết toán hợp đồng theo kết luận của cơ quan có thẩm quyền thì Nhà thầu phải có trách nhiệm hoàn trả ngân sách nhà nước số tiền bị giảm trừ.

- Phối hợp với Chủ đầu tư xử lý dứt điểm các vấn đề còn tồn tại theo hợp đồng đã ký kết hoặc kiến nghị của kiểm toán độc lập (nếu có); hoàn trả đầy đủ, kịp thời số vốn mà chủ đầu tư đã chi trả sai chế độ quy định hoặc theo kiến nghị của của kiểm toán độc lập đã được Chủ đầu tư thống nhất.

- Nếu Nhà thầu không hoàn trả đầy đủ, kịp thời số vốn mà chủ đầu tư đã chi trả sai chế độ quy định hoặc theo kiến nghị kết luận của các cơ quan thanh tra, kiểm toán nhà nước hoặc ý kiến của tư vấn kiểm toán độc lập đã được thống nhất, Chủ đầu tư sẽ sử dụng khoản tiền giữ lại nêu trên để nộp ngân sách nhà nước.

- Nhà thầu phải cam kết bảo quản các mốc giải phóng mặt bằng trong quá trình thi công, nếu trong quá trình thi công làm hư hỏng và sai lệch vị trí các mốc giải phóng mặt bằng theo hồ sơ được duyệt thì phải có trách nhiệm hoàn trả lại bằng chi phí của nhà thầu.

- Nhà thầu triển khai thực hiện công tác quan trắc đúng theo hồ sơ thiết kế, đề cương nhiệm vụ quan trắc được duyệt và bảo quản hệ thống quan trắc đảm bảo phục vụ chính xác mục đích theo dõi lún nền đường trong quá trình thi công. Nếu trong quá trình thi công, nhà thầu không thực hiện đúng theo hồ sơ thiết kế, đề cương nhiệm vụ quan trắc được duyệt, để hệ thống quan trắc bị hư hỏng, sai lệch vị trí dẫn đến không thể thực hiện quan trắc, không xác định được chính xác khối lượng bù lún, khi đó nhà thầu phải chịu trách nhiệm và có nghĩa vụ thực hiện hoàn thành các khối lượng không thể xác định chính xác đó theo đúng hồ sơ thiết kế được duyệt bằng chi phí của nhà thầu.

- Nhà thầu phải cam kết trong trường hợp sau khi khởi công, nếu còn vướng giải phóng mặt bằng thì trừ phạm vi bị vướng mặt bằng, các hạng mục trong phạm vi mặt bằng không bị vướng thì phải tổ chức thi công.

- Nhà thầu phải có biện pháp che chắn trong quá trình thi công để không ảnh hưởng đến chân động, sụp lún nhà dân và các công trình lân cận. Đồng thời, nhà thầu phải cam kết nếu có chấn động, sụp lún, nứt nhà dân và các công trình lân cận do lỗi của nhà thầu trong quá trình thi công sẽ hoàn toàn chịu trách nhiệm bồi thường, khắc phục.

3. Quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của từng thành viên đối với Hợp đồng liên danh (nếu có):

Trong quá trình thực hiện Hợp đồng, nếu có các phát sinh làm thay đổi, điều chỉnh các điều khoản trong Hợp đồng dẫn đến ký Phụ lục Hợp đồng, thực hiện như sau:

- Đối với các công việc liên quan đến trách nhiệm chung theo Thỏa thuận Liên danh: Tất cả các thành viên liên danh phải có ý kiến trong vòng 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được Dự thảo Phụ lục Hợp đồng của Chủ đầu tư (thông qua một trong các hình thức: bưu điện, email (thư điện tử)) và phải ký Phụ lục Hợp đồng trong vòng 05 ngày làm việc (nếu không có ý kiến). Nếu một trong các thành viên liên danh không thực hiện hoặc chậm trễ ký kết phụ lục hợp đồng theo thời gian quy định xem như vi phạm Hợp đồng.

- Đối với các công việc liên quan đến trách nhiệm riêng theo Thỏa thuận Liên danh: Căn cứ vào đặc điểm, tính chất và điều kiện cụ thể của gói thầu; năng lực hoạt động xây dựng của từng thành viên, Chủ đầu tư sẽ xem xét, ký Phụ lục Hợp đồng với từng thành viên liên danh.

** Ghi chú: Các trường hợp vi phạm Hợp đồng nêu trên, Chủ đầu tư sẽ yêu cầu tổ chức tín dụng phát hành Bảo lãnh thực hiện hợp đồng thực hiện theo nghĩa vụ đã cam kết.*

4. Đối chiếu tài liệu kèm theo hồ sơ dự thầu Tại thời điểm mời đối chiếu tài liệu, nhà thầu phải chuẩn bị sẵn sàng các tài liệu bản gốc (tài liệu giấy) bao gồm:

Hợp đồng tương tự, biên bản nghiệm thu hoàn thành công trình, hóa đơn chứng minh giá trị hợp đồng hoàn thành, các tài liệu khác nhà thầu kê khai liên quan đến kinh nghiệm thực hiện hợp đồng xây lắp tương tự; Báo cáo tài chính và tài liệu khác theo yêu cầu của Mẫu số 08A (Webform trên Hệ thống). Tình hình tài chính của nhà thầu (đối với trường hợp nhà thầu tự cập nhật số liệu tài chính trên Hệ thống); Bằng cấp, chứng chỉ, chứng nhận của nhân sự chủ chốt phục vụ việc xác minh các tài liệu mà nhà thầu cung cấp với các thông tin mà nhà thầu đã kê khai trong E-HSĐT. Riêng các tài liệu liên quan đến thiết bị thi công chủ yếu dự kiến huy động để thực hiện gói thầu chỉ cần bản sao được chứng thực bởi cơ quan Nhà nước hoặc Văn phòng công chứng. Trường hợp nhà thầu đến đối chiếu tài liệu mà không chuẩn bị sẵn sàng các tài liệu gốc để xác minh thì được xem là kê khai không trung thực trong E-HSĐT của nhà thầu và sẽ bị coi là hành vi gian lận.

** Lưu ý: Nội dung tại “II. Thông tin bổ sung” nêu trên là yêu cầu bắt buộc nhà thầu phải thực hiện, Chủ đầu tư không chấp nhận việc góp ý để điều chỉnh nội dung nêu trên khi thương thảo hoàn thiện hợp đồng.*

III. Yêu cầu về tiến độ thực hiện

Tiến độ thi công yêu cầu: 90 ngày.

Nhà thầu cần lập tiến độ thi công dự thầu đảm bảo thể hiện được tiến độ thi công tổng thể cho từng hạng mục công trình và tiến độ thi công chi tiết cho từng đoạn, phân đoạn, phân vùng hay từng hạng mục công việc phù hợp với tổng mức thời gian dự kiến thi công.

Tiến độ thi công có thể được lập theo ngày/tuần/tháng nhưng đảm bảo thời gian thi công trong bảng tiến độ chi tiết phù hợp với tiến độ thi công tổng thể cho từng hạng mục công trình.

IV. Yêu cầu về kỹ thuật/chỉ dẫn kỹ thuật

Yêu cầu về mặt kỹ thuật/chỉ dẫn kỹ thuật bao gồm các nội dung chủ yếu sau:

1. Quy trình, quy phạm áp dụng cho việc thi công, nghiệm thu công trình:

1.1. Các tiêu chuẩn kỹ thuật được nêu trong HSMT sẽ được áp dụng cho việc thi công Gói thầu.

1.2. Các tiêu chuẩn kỹ thuật được xem cùng với các bản vẽ thiết kế thi công, các quy trình, quy phạm hiện hành: Trong quá trình thực hiện hợp đồng, ngoài việc phải tuân thủ các yêu cầu trong yêu cầu kỹ thuật này và trong hồ sơ thiết kế được duyệt, Nhà thầu còn phải có trách nhiệm tham khảo và tuân thủ tất cả các quy chuẩn, tiêu chuẩn xây dựng nêu dưới đây. Đồng thời, Nhà thầu phải tham chiếu và tuân thủ đầy đủ các qui chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật hiện hành của Nhà nước, của các Bộ ngành liên quan chưa đề cập trong hồ sơ này.

2. Yêu cầu về tổ chức kỹ thuật thi công, giám sát:

2.1. Tổ chức giám sát:

- Ban điều hành dự án cần được thông báo cho biết mọi lĩnh vực liên quan thi công các công trình và sẽ quyết định mọi vấn đề nảy sinh với các nhà thầu về chất lượng và sự phù hợp của các vật liệu, các công tác thực hiện, cách thức hoàn thành, thời gian phải hoàn tất các phần việc khác nhau cho tới các vấn đề khác có thể phát sinh trong quá trình xây dựng công trình phù hợp với các điều khoản của hợp đồng;

- Những công tác thực hiện không đúng chỉ dẫn của Ban điều hành dự án sẽ bị ngưng thi công hoặc có thể dẫn đến huỷ bỏ hợp đồng.

2.2. Yêu cầu về tổ chức kỹ thuật thi công:

- Nhà thầu chuẩn bị chu đáo các công việc cần thiết cho việc khởi công xây dựng bao gồm nhân sự, máy móc, thiết bị thi công, vật tư, vật liệu, tiền, lán trại, nhà quản lý...và các yếu tố khác để khởi công xây dựng công trình;

- Mọi hạng mục công trình được thi công phải theo đúng các bản vẽ thiết kế thi công được duyệt và những chỉ dẫn trong các tiêu chuẩn về bình đồ tuyến, trắc dọc, mặt cắt ngang, các kích thước cao độ và dung sai;

- Nhà thầu chịu trách nhiệm về kỹ thuật và giải pháp thi công của mình nhằm đảm bảo tuân thủ đầy đủ và đúng đắn Yêu cầu kỹ thuật quy định và chỉ dẫn của Tư vấn giám sát;

- Nghiên cứu đồ án thiết kế, phát hiện sai sót hoặc bất hợp lý (về giải pháp, khối lượng ...) và đề xuất biện pháp thích hợp nhằm bảo đảm chất lượng cho công trình;

- Làm tốt khâu chuẩn bị thi công, lập biện pháp thi công đối với những công việc hoặc bộ phận công trình quan trọng nâng cao chất lượng công tác xây lắp.

- Lựa chọn cán bộ kỹ thuật, đội trưởng, công nhân đủ trình độ và kinh nghiệm đối với công việc được giao;

- Tổ chức đủ các bộ phận giám sát tự kiểm tra kỹ thuật khi thi công, trang bị dụng

cụ, thiết bị đo lường và kiểm định khối lượng, chất lượng. Dụng cụ đo lường, kiểm định chất lượng, khối lượng ... phải được thực hiện đăng kiểm theo quy định hiện hành của Nhà Nước;

- Tìm nguồn cung cấp vật liệu xây dựng theo quy định, đồng thời xuất trình những kết quả thí nghiệm vật liệu, chứng chỉ nguồn gốc vật liệu cho Tư vấn giám sát và Chủ đầu tư kiểm tra.

- Thí nghiệm để chọn lọc tất cả các loại vật liệu trước khi đưa vào xây dựng. Không đưa vật liệu không đủ chất lượng vào xây dựng công trình;

- Thuê cơ quan đủ tư cách pháp nhân thực hiện thí nghiệm về vật liệu xây dựng. Công tác thí nghiệm phải được thực hiện bởi các phòng thí nghiệm hợp chuẩn đã được Bộ Xây dựng cấp phép và được sự đồng ý bằng văn bản của Chủ đầu tư;

- Gửi cho Chủ đầu tư danh sách các nhân sự chủ chốt xây dựng công trình.

- Tổ chức kiểm tra, nghiệm thu công tác xây lắp theo đúng quy phạm, tiêu chuẩn thi công đã nêu trên;

- Sửa chữa những sai sót, sai phạm trong thi công sau đó phải được sự xác nhận của Tư vấn giám sát và Chủ Đầu tư.

- Phối hợp và tạo điều kiện cho sự giám sát kỹ thuật và làm những việc của đại diện Chủ Đầu tư, tổ chức Tư vấn, đơn vị thực hiện Giám định chất lượng;

- Thực hiện đầy đủ các văn bản về quản lý chất lượng trong suốt quá trình thi công:

- + Sổ nhật ký công trình;

- + Các biên bản kiểm tra, sổ ghi số liệu đo đạc;

- + Các văn bản nghiệm thu;

- + Hồ sơ hoàn công và các văn bản liên quan khác.

- Tổ chức nhận mặt bằng công trình, các cọc mốc của Chủ đầu tư giao có trách nhiệm bảo quản, củng cố cho tới khi xây dựng xong công trình, bàn giao lại cho Chủ đầu tư;

- Tổ chức xây dựng biện pháp phòng chống cháy - nổ, phòng chống lụt bão, an toàn lao động, an toàn giao thông khi thi công và vệ sinh môi trường;

- Chỉ được sử dụng cọc mốc do Tư vấn thiết kế bàn giao hoặc mốc bảo lưu được nghiệm thu như đã nói ở phần trên vào thi công, không được tự ý sử dụng hệ mốc nào khác.

2.3. Yêu cầu về kinh nghiệm thi công:

Nhà thầu phải chịu trách nhiệm thi công hoàn chỉnh công trình với yêu cầu kỹ thuật mô tả trong hồ sơ thiết kế, với các điều kiện hoạt động tốt và trang bị các thiết bị an toàn, phụ trợ cần thiết. Các tính toán và mô tả trong yêu cầu kỹ thuật này chỉ được xem là thông tin.

2.4. Yêu cầu về điều tiết đảm bảo an toàn giao thông đường thủy phục vụ thi công (nếu có):

Nhà thầu thi công phải lập phương án đảm bảo an toàn giao thông đường thủy trình cấp có thẩm quyền phê duyệt trước khi tổ chức triển khai điều tiết đảm bảo an toàn giao thông đường thủy theo quy định của pháp luật về giao thông đường thủy nội địa và các quy định khác có liên quan.

3. Yêu cầu về vật liệu:

Yêu cầu kỹ thuật về vật liệu, vật tư, cấu kiện,... thực hiện theo hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công và chỉ dẫn kỹ thuật thi công được đính kèm theo E-HSMT.

* Danh mục vật liệu chính sử dụng cho gói thầu:

STT	TÊN VẬT LIỆU	YÊU CẦU
1	Xi măng các loại	- Đáp ứng hồ sơ thiết kế và TCVN hiện hành. - Đính kèm Hợp chuẩn, hợp quy (CO, CQ) hoặc hồ sơ kỹ thuật chứng minh sản phẩm có nguồn gốc, xuất xứ và đảm bảo chất lượng theo quy định.
2	Bê tông thương phẩm	- Đáp ứng hồ sơ thiết kế và TCVN hiện hành. - Đính kèm Hợp chuẩn, hợp quy (CO, CQ) hoặc hồ sơ kỹ thuật chứng minh sản phẩm có nguồn gốc, xuất xứ và đảm bảo chất lượng theo quy định.
3	Cấp phối đá dăm	- Đáp ứng hồ sơ thiết kế và TCVN hiện hành. - Đính kèm Hợp chuẩn, hợp quy (CO, CQ) hoặc hồ sơ kỹ thuật chứng minh sản phẩm có nguồn gốc, xuất xứ và đảm bảo chất lượng theo quy định.
4	Cát các loại	- Đáp ứng hồ sơ thiết kế và TCVN hiện hành. - Đính kèm Hợp chuẩn, hợp quy (CO, CQ) hoặc hồ sơ kỹ thuật chứng minh sản phẩm có nguồn gốc, xuất xứ và đảm bảo chất lượng theo quy định.
5	Đá các loại	- Đáp ứng hồ sơ thiết kế và TCVN hiện hành. - Đính kèm Hợp chuẩn, hợp quy (CO, CQ) hoặc hồ sơ kỹ thuật chứng minh sản phẩm có nguồn gốc, xuất xứ và đảm bảo chất lượng theo quy định.
6	Thép xây dựng các loại	- Đáp ứng hồ sơ thiết kế và TCVN hiện hành.

STT	TÊN VẬT LIỆU	YÊU CẦU
		- Đính kèm Hợp chuẩn, hợp quy (CO, CQ) hoặc hồ sơ kỹ thuật chứng minh sản phẩm có nguồn gốc, xuất xứ và đảm bảo chất lượng theo quy định.
7	Nhựa đường	- Đáp ứng hồ sơ thiết kế và TCVN hiện hành. - Đính kèm Hợp chuẩn, hợp quy (CO, CQ) hoặc hồ sơ kỹ thuật chứng minh sản phẩm có nguồn gốc, xuất xứ và đảm bảo chất lượng theo quy định.
8	Gạch xây không nung các loại	- Đáp ứng hồ sơ thiết kế và TCVN hiện hành. - Đính kèm Hợp chuẩn, hợp quy (CO, CQ) hoặc hồ sơ kỹ thuật chứng minh sản phẩm có nguồn gốc, xuất xứ và đảm bảo chất lượng theo quy định.
9	Gạch xi măng các loại	- Đáp ứng hồ sơ thiết kế và TCVN hiện hành. - Đính kèm Hợp chuẩn, hợp quy (CO, CQ) hoặc hồ sơ kỹ thuật chứng minh sản phẩm có nguồn gốc, xuất xứ và đảm bảo chất lượng theo quy định.
10	Sơn dẻo nhiệt các loại	- Đáp ứng hồ sơ thiết kế và TCVN hiện hành. - Đính kèm Hợp chuẩn, hợp quy (CO, CQ) hoặc hồ sơ kỹ thuật chứng minh sản phẩm có nguồn gốc, xuất xứ và đảm bảo chất lượng theo quy định.
11	Cừ tràm các loại	- Đáp ứng hồ sơ thiết kế và TCVN hiện hành. - Đính kèm Hợp chuẩn, hợp quy (CO, CQ) hoặc hồ sơ kỹ thuật chứng minh sản phẩm có nguồn gốc, xuất xứ và đảm bảo chất lượng theo quy định.
12	Cống BTLT và Gối cống các loại	- Đáp ứng hồ sơ thiết kế và TCVN hiện hành. - Đính kèm Hợp chuẩn, hợp quy (CO, CQ) hoặc hồ sơ kỹ thuật chứng minh sản phẩm có nguồn gốc, xuất xứ và đảm bảo chất lượng theo quy định.
13	Bê tông nhựa	- Đáp ứng hồ sơ thiết kế và TCVN hiện hành.

STT	TÊN VẬT LIỆU	YÊU CẦU
		- Đính kèm Hợp chuẩn, hợp quy (CO, CQ) hoặc hồ sơ kỹ thuật chứng minh sản phẩm có nguồn gốc, xuất xứ và đảm bảo chất lượng theo quy định.
14	Vật liệu khác	Đáp ứng hồ sơ thiết kế được duyệt và tiêu chuẩn, quy phạm Việt Nam hiện hành

V. Các bản vẽ

E-HSMT này gồm có các bản vẽ được đính kèm.